

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2018 - 2025”

Thực hiện Quyết định số 939 ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ Phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025”; UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ Phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025” trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao hiểu biết của phụ nữ trong tỉnh về chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến phát triển nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thay đổi nhận thức, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ.

- Thúc đẩy hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh và sự phát triển của các doanh nghiệp khởi nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp mới thành lập của phụ nữ thông qua chuỗi các dịch vụ hỗ trợ chất lượng, bền vững, phù hợp với điều kiện thực tiễn góp phần thực hiện thành công mục tiêu quốc gia về phát triển doanh nghiệp và Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới.

- Góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp đảm bảo bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế trên toàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Ít nhất 90% cán bộ Hội chuyên trách các cấp và cán bộ các ban, ngành, đoàn thể được nâng cao nhận thức, phương pháp hỗ trợ phụ nữ về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- Ít nhất 80% hội viên phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về việc làm, khởi nghiệp.

- Hỗ trợ ít nhất 1.000 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp

- Phối hợp, hỗ trợ thành lập 40 HTX/THT do phụ nữ quản lý

- 1.000 doanh nghiệp của phụ nữ và các hộ kinh doanh mới thành lập được tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA BÀN THỰC HIỆN

1. Đối tượng của Đề án

- Phụ nữ có ý tưởng khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp; phụ nữ có nhu cầu khởi sự kinh doanh; các THT/HTX, doanh nghiệp mới thành lập do phụ nữ làm chủ; các tổ chức TCVM của Hội; các Hội/CLB doanh nhân nữ, các cơ sở

giáo dục nghề nghiệp thuộc Hội. Ưu tiên phụ nữ thuộc hộ nghèo, khó khăn, phụ nữ là người dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ sống tại địa bàn khó khăn, địa bàn chuyển đổi đất nông nghiệp.

- Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan tham gia thực hiện các hoạt động của Đề án.

2. Thời gian thực hiện Đề án: Từ năm 2018 -2025.

3. Địa bàn thực hiện: Cấp tỉnh và 12 huyện, thị xã, thành phố

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG:

1. Tuyên truyền, vận động phụ nữ nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế.

1.1 Chỉ tiêu

a. Giai đoạn 1 (2018 - 2020)

- Ít nhất 90% cán bộ Hội chuyên trách và cán bộ các ban, ngành, đoàn thể các cấp được nâng cao nhận thức, phương pháp hỗ trợ phụ nữ về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- Ít nhất 80% hội viên phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về việc làm, khởi nghiệp.

- Hỗ trợ 500 phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp

- Các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ thành lập 20 mô hình kinh tế tập thể (Tổ hợp tác/Hợp tác xã. Trong đó có 05 HTX được các cấp Hội hỗ trợ thành lập).

- Tư vấn, hỗ trợ nâng cao năng lực cho 300 lượt cán bộ Hội các cấp và 500 Doanh nghiệp nữ mới thành lập kiến thức kinh doanh, kỹ năng quản lý, điều hành, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh.

- Xây dựng thí điểm mô hình tuyên truyền thông qua sinh hoạt CLB phụ nữ khởi nghiệp tại các huyện, thị xã, thành phố.

- Tổ chức ít nhất 04 cuộc kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ.

b. Giai đoạn 2 (2021 - 2025):

- Tiếp tục hỗ trợ 500 phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp.

- Các huyện, thành phố hỗ trợ thành lập 20 mô hình kinh tế tập thể (Tổ hợp tác/Hợp tác xã. Trong đó có 05 HTX được các cấp Hội hỗ trợ thành lập)

- Tư vấn, hỗ trợ nâng cao năng lực cho 300 lượt cán bộ Hội các cấp và 500 doanh nghiệp nữ mới thành lập kiến thức kinh doanh, kỹ năng quản lý, điều hành, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh doanh.

- Chỉ đạo nhân rộng mô hình tuyên truyền thông qua sinh hoạt CLB phụ nữ khởi nghiệp tại các huyện, thị xã, thành phố.

- Tổ chức ít nhất 05 cuộc kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ

1.2. Nội dung:

- Tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến về Quyết định 939 ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 -2025” tới cán bộ Hội chuyên trách các cấp.

- Tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò, vị trí của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế, kết quả thực hiện Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở, qua sinh hoạt chi hội, câu lạc bộ, các mô hình hoạt động của Hội.

- Xây dựng thí điểm mô hình tuyên truyền thông qua sinh hoạt CLB phụ nữ khởi nghiệp tuyên truyền tại huyện, thị xã, thành phố.

2. Các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

2.1.Hỗ trợ hiện thực hóa ý tưởng

a. Tổ chức Ngày Phụ nữ khởi nghiệp

- Hàng năm vào dịp 8/3 phát động tổ chức Ngày phụ nữ sáng tạo và khởi nghiệp (thông điệp và chủ đề phù hợp với từng năm).

- Hướng dẫn phụ nữ cách xây dựng ý tưởng/ dự án kinh doanh để tham dự Ngày phụ nữ sáng tạo, khởi nghiệp và tìm kiếm nhà đầu tư.

- Tổ chức các sự kiện kết nối nguồn lực hiện thực hóa những ý tưởng sáng tạo, đổi mới của phụ nữ đã được lựa chọn; hỗ trợ các doanh nghiệp có nhu cầu phát triển về chất lượng và quy mô.

- Vinh danh khen thưởng các tập thể, cá nhân phụ nữ có ý tưởng/công trình nghiên cứu có giá trị ứng dụng cao (sản xuất/kinh doanh sản phẩm sạch, an toàn, bảo vệ môi trường... đem lại lợi ích cho phụ nữ và cộng đồng).

b. Hỗ trợ nâng cao năng lực kinh doanh, khởi nghiệp cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh khả thi

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội doanh nhân nữ cấp tỉnh.

- Tập huấn, đào tạo nghề cho các thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp mới thành lập.

- Đào tạo kiến thức về khởi sự kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp; tiếp cận vốn tín dụng dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ; xây dựng thương hiệu/sở hữu trí tuệ...

- Tổ chức lớp giáo dục tài chính; hướng dẫn quản lý, sử dụng vốn cho các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, phụ nữ có ý tưởng khởi nghiệp.

- Giới thiệu tư vấn, kết nối cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp tham gia các lớp đào tạo nghề, đào tạo kiến thức khởi sự kinh doanh do các Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển DNNVV và các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp khác.

c. Hỗ trợ pháp lý, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ cho phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp có sự đổi mới sáng tạo

- Tư vấn hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể của phụ nữ đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, bảo hộ thương hiệu sản phẩm; đăng ký sở hữu trí tuệ cho các phát minh, sáng chế, các sản phẩm sản xuất/ sản phẩm chủ lực, đặc sản địa phương. Kết nối với các đơn vị chức năng (Sở Công thương, Sở Kế hoạch đầu tư, Sở khoa học và Công nghệ...) để tư vấn pháp lý.

- Phát hiện, giới thiệu các cá nhân, nhóm cá nhân nữ có dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp có khả năng trưởng thành dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới... để được hỗ trợ từ đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”.

- Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm.

d. Hỗ trợ tiếp cận tín dụng

- Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp nữ mới thành lập có nhu cầu tiếp cận tín dụng từ các Tổ chức tín dụng, các Quỹ tín dụng trong chương trình hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ của quốc gia, Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm (120) các Quỹ cho vay kinh tế tập thể của quốc gia và địa phương.

- Hỗ trợ vốn cho phụ nữ có đăng ký kinh doanh (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể) phát triển kinh doanh thông qua vốn chủ động của Hội và các tổ chức tín dụng.

2.2. Hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp nữ mới thành lập

- Tập huấn, đào tạo kiến thức, đào tạo nghề; tổ chức các hoạt động điểm cấp vùng, cụm (xúc tiến thương mại, tổ chức đối thoại giữa doanh nghiệp nữ với chính quyền...).

- Tư vấn, hỗ trợ các DN nữ tiếp cận các nguồn lực: về vốn, pháp lý, khoa học công nghệ...

- Tư vấn, hỗ trợ nâng cao chất lượng của các tổ chức, Hội/CLB doanh nghiệp nữ.

2.3. Tăng cường năng lực cho các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp

- Nghiên cứu, xây dựng và vận hành mô hình tăng quyền năng kinh tế cho phụ nữ.

- Nâng cao năng lực của cán bộ Hội chịu trách nhiệm đầu mối phụ trách hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp về kỹ năng kinh doanh, kỹ năng quản lý, điều hành, kết nối các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp.

- Tăng cường nguồn lực về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật cho các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- Tham gia là thành viên các tổ chức hỗ trợ phụ nữ sáng tạo, đổi mới khởi nghiệp và phát triển kinh doanh.

3. Nghiên cứu, đề xuất chính sách, kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách luật pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh

3.1. Nghiên cứu đánh giá về hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh theo đối tượng, khu vực.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ doanh nghiệp do nữ làm chủ (tập trung cho doanh nghiệp siêu nhỏ)

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp tổ chức tư vấn, đối thoại chính sách về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp.

3.2. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ

- Giám sát việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thực thi chính sách về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ theo Quy chế giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên.

- Phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, luật pháp về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ

- Tham gia góp ý xây dựng văn bản đề xuất chính sách về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ.

- Tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch định kỳ, theo giai đoạn.

4. Sơ kết, tổng kết Đề án

- Tổ chức sơ kết Đề án giai đoạn 1 (2018 - 2020); tổ chức tổng kết Đề án giai đoạn 2 (2021- 2025). Định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Kinh phí Bảo đảm thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách địa phương cấp theo quy định, từ nguồn huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, từ các nguồn khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội LHPN tỉnh Hải Dương

- Là cơ quan chủ trì thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

- Huy động các nguồn lực, phát huy nội lực tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch lồng ghép với các hoạt động, chương trình, dự án khác do Hội quản lý để góp phần thực hiện mục tiêu Đề án và thực hiện nhiệm vụ công tác Hội.

- Hướng dẫn Hội LHPN cấp huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch, triển khai hoạt động phù hợp với Kế hoạch trình UBND cùng cấp phê duyệt.

- Đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ Hội LHPN các cấp, triển khai các hoạt động của Kế hoạch đạt hiệu quả.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ 6 tháng và hàng năm theo hướng dẫn của TW Hội LHPN Việt Nam và các cơ quan liên quan.

2. Sở Tài chính

- Bố trí Ngân sách nhà nước để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý sử dụng kinh phí, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở tài chính cân đối, đề xuất, phân bổ ngân sách thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Hội LHPN tỉnh triển khai lồng ghép hoạt động của Kế hoạch với các chương trình/dự án về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.

4. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

- Phối hợp thực hiện đề án, lồng ghép các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các chương trình giảm nghèo bền vững, đề án dạy nghề, tạo việc làm... liên quan do Sở chủ trì.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

- Phối hợp thực hiện các hoạt động của Kế hoạch do Sở chủ trì: đào tạo nghề nông nghiệp và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ HTX trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

- Bố trí nguồn vốn từ chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới cho Hội LHPN tỉnh, các huyện/thị xã/thành phố trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

6. Sở Công thương

Nghiên cứu, đề xuất cho các hoạt động của Kế hoạch trong lĩnh vực hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại do Sở chủ trì; lồng ghép các đề án/chương trình liên quan khác để thực hiện Kế hoạch.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Hội LHPN tỉnh Hải Dương thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; thực hiện các biện pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường công nghệ, phát triển tiềm lực và ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào đời sống và sản xuất của người dân, hỗ trợ đăng ký nhận diện, sở hữu trí tuệ (nếu có)...

8. Sở tư pháp

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, đề xuất và giám sát việc thực hiện pháp luật và thực thi chính sách về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ.

9. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Phối hợp với Hội LHPN tỉnh thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; lồng ghép các hoạt động Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các chương trình/Đề án phát triển kinh tế tập thể của tỉnh.

10. Ngân hàng CSXH, ngân hàng No&PTNT

Thực hiện tốt văn bản thỏa thuận về việc thực hiện ủy thác cho vay vốn đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; thỏa thuận liên ngành về tổ chức thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP, ngày 9/6/2015 của Chính phủ.

11. Sở thông tin truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thời lượng, chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; xây dựng phóng sự, các tin, bài truyền truyền trên đài phát thanh, truyền hình, báo...

12. Đề nghị Mặt trận tổ quốc và các thành viên: trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của kế hoạch thực hiện Đề án; lồng ghép các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các chương trình, Đề án liên quan.

13. Ủy ban nhân dân các huyện/thị xã/thành phố

- Chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí ngân sách địa phương đảm bảo cho việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương

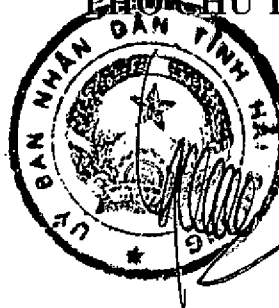
VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Căn cứ kế hoạch này, các sở, ban ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đề án; định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án về Hội LHPN tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Hội LHPN tỉnh để tổng hợp báo cáo trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TW Hội LHPN Việt Nam;
- Thường trực tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Hội LHPN tỉnh;
- Các sở ngành liên quan.
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- Lưu: VT, VX (40)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lương Văn Cầu